

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 22
QUYỂN THỨ 544
HỘI THỨ TƯ

Phẩm
TÙY HỖ HỒI HƯƠNG
Thứ 6 - 2

Bấy giờ, Phật bảo trời Tịnh cư thấy các Thiên chúng rằng: Vả thôi hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, giả sử tất cả hữu tình mười phương vô biên thế giới đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác. Nếu có tất cả hữu tình mười phương vô biên thế giới, mỗi mỗi ở chỗ các Bồ-tát kia đều cầm áo mặc, uống ăn, đồ nằm, thuốc chữa thượng hạng và vô lượng thứ đồ vui hạng tốt, trải lâu đại kiếp số cát Căng-già, đem hữu sở đắc mà làm phương tiện, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân thấy Bồ-tát thừa đối công đức căn lành các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, phát khởi tùy hỷ hồi hướng không trái ngược, chỗ được công đức rất nhiều hơn trước vô lượng vô số, toán số thí dụ chẳng thể kịp được.

Sở dĩ vì sao? Vì các thiện nam tử Bồ-tát thừa đây sở khởi tùy hỷ hồi hướng không trái ngược, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo nhiếp thọ, nên xứng chơn pháp giới, rất hơn không gì sánh kịp. Các hữu tình kia chỗ được nhóm phước, đem hữu sở đắc làm phương tiện nên đối sở khởi tùy hỷ hồi hướng đây trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một.

Chư Thiên phải biết: Vả thôi việc này, giả sử hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, đối khắp tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến và vô lượng vô biên các Phật pháp, hoặc các đệ tử sở hữu căn lành, hoặc các hữu tình đã nhóm, sẽ nhóm, hiện nhóm căn lành. Tất cả như thế nhóm hợp cân lường đem hữu tướng, hữu sở đắc

làm phương tiện, hiện tiền tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Nếu các thiện nam tử Bồ-tát thừa phát khởi Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đối khắp tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến, và vô lượng vô biên các Phật pháp, hoặc các đệ tử sở hữu căn lành, hoặc các hữu tình đã nhóm, sẽ nhóm, hiện nhóm căn lành. Tất cả như thế nhóm hợp cân lường hiện tiền phát khởi, rất tôn rất thắng, rất thượng rất diệu, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, vô thượng vô đẳng tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp.

Lại đem tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, đối trước sở khởi tùy hỷ hồi hướng trăm bội là hơn, ngàn bội là hơn cho đến cực số bội cũng lại là hơn. Sở dĩ vì sao? Vì sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế là vô tướng vô đắc mà làm phương tiện. Kia trước sở khởi tùy hỷ hồi hướng là hữu tướng hữu đắc làm phương tiện vậy.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Như Thế Tôn nói, nếu các thiện nam tử Bồ-tát thừa phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đối khắp tất cả

Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại và các đệ tử công đức căn lành. Tất cả như thế nhóm hợp cân lường hiện tiền phát khởi rất tôn rất thắng, rất thượng rất diệu, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, vô thượng vô đẳng tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp. Lại đem tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế hơn trước sở khởi tùy hỷ hồi hướng cho đến cực số bội. Bạch Thế Tôn! Ngang đâu nói sở khởi tùy hỷ hồi hướng sau hơn sở khởi tùy hỷ hồi hướng trước cho đến cực số bội?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các thiện nam tử Bồ-tát thừa này đối pháp ba đời chẳng lấy chẳng bỏ, chẳng trọng chẳng khinh, chẳng hữu sở đắc, chẳng vô sở đắc, không chỗ phân biệt, không phân biệt khác, không chỗ quán thấy, không tùy quán thấy. Quán pháp như thế đều là đã chứa nhóm phân biệt, đạt tất cả pháp không sanh không diệt, không đi không đến, không nhóm không tan, không vào không ra. Trong đây không có pháp đã sẽ hiện sanh, cũng không có pháp đã-sẽ-hiện diệt. Ta nên như pháp chơn như pháp giới đem vô sở đắc mà làm phương tiện phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Ngang đây sở khởi tùy hỷ hồi hướng hơn trước sở khởi tướng hữu sở đắc, kiến hữu sở đắc tùy hỷ hồi hướng, cho đến cực số bội.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử trụ Bồ-tát thừa muốn đổi quá khứ vị lai hiện tại chư Phật Thế Tôn và các đệ tử Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa căn lành tương ưng, phát sanh tùy hỷ hồi hướng không trái ngược nên khởi nghĩ này: “Như chơn giải thoát, bồ thí cũng vậy. Như chơn giải thoát, tịnh giới cũng vậy. Như chơn giải thoát, an nhẫn cũng vậy. Như chơn giải thoát, tinh tiến cũng vậy. Như chơn giải thoát, tĩnh lự cũng vậy. Như chơn giải thoát, bát-nhã cũng vậy. Như chơn giải thoát, nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến cũng vậy. Như chơn giải thoát, tùy hỷ cũng vậy. Như chơn giải thoát, tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp cũng vậy. Như chơn giải thoát, chư Phật Thế Tôn, Độc giác cũng vậy. Như chơn giải thoát, Thanh văn đã vào Niết-bàn cũng vậy.

Như chơn giải thoát, quá khứ đã diệt, các pháp cũng vậy. Như chơn giải thoát, vị lai chưa sanh, các pháp cũng vậy. Như chơn giải thoát, hiện tại hiện chuyển, các pháp cũng vậy. Như chơn giải thoát, quá khứ chư Phật đệ tử cũng vậy. Như chơn giải thoát, vị lai chư Phật đệ tử cũng vậy. Như chơn giải

thoát, hiện tại mười phương vô lượng vô số vô biên thế giới chư Phật Thế Tôn đệ tử cũng vậy. Như chơn giải thoát, tất cả công đức căn lành cũng vậy. Như tánh các pháp không buộc không mở, không nhiễm không tịnh, không khởi không tận, không sanh không diệt, không lấy không bỏ.

Ta đối công đức căn lành như thế hiện tiền tùy hỷ. Dem căn lành đây cùng các hữu tình bình đẳng chung có, dùng không dòi chuyển và không mất hoại, không tướng không đặc mà làm phương tiện, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng năng tùy hỷ hồi hướng, không sở tùy hỷ hồi hướng vậy. Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng chuyển chẳng dứt, không sanh diệt vậy”.

Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử Bồ-tát thừa này sở khởi tùy hỷ hồi hướng không trái ngược, hơn trước sở khởi hữu tướng hữu đặc tùy hỷ hồi hướng, cho đến cực số bội. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên tùy hỷ hồi hướng như thế mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Giả sử hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, phát

tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, phương tiện khéo léo tu hạnh Bồ-tát.

Lại có hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Các Bồ-tát đây, mỗi mỗi đối chúng các Bồ-tát kia đều đem áo mặc uống ăn đồ nằm thuốc chữa thượng diệu và vô lượng thứ đồ vui thượng diệu, trải lâu đại kiếp ngang như cát Căng-già, dùng hữu sở đắc mà làm phương tiện cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo nhiếp thọ, nên đối khắp chư Phật Thế Tôn quá khứ vị lai hiện tại sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các Độc giác sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các Thanh văn sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các hữu tình thí giới tu tánh ba việc phước nghiệp. Tất cả như thế nhóm hợp cân lường, hiện tiền phát khởi rất tôn rất thắng, rất thượng rất diệu, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, vô thượng vô đẳng tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp. Lại đem tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp như thế cùng các hữu

tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện phải biết: Như vậy, Bồ-tát tùy hỷ hồi hướng các việc phước nghiệp hơn trước đã nói các chúng Bồ-tát đem hữu sở đắc mà làm phương tiện bố thí cùng hành các việc phước nghiệp trăm bội ngàn bội, cho đến cực số bội. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ-tát kia bố thí cùng hành các việc phước nghiệp đem hữu sở đắc mà làm phương tiện. Như vậy, Bồ-tát tùy hỷ hồi hướng đem vô sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vả thôi hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chúng các Bồ-tát đem hữu sở đắc mà làm phương tiện, bố thí cùng hành các việc phước nghiệp. Giả sử hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Các Bồ-tát này đều trụ đại kiếp số cát Căng-già tu diệu hành thân, tu diệu hành ngữ, tu diệu hành ý, đem hữu sở đắc mà làm phương tiện thọ trì tịnh giới.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo nhiếp thọ, nên đối

khắp chư Phật Thế Tôn quá khứ vị lai hiện tại, sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các Độc giác sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các Thanh văn sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các hữu tình thí giới tu tánh ba việc phước nghiệp. Tất cả như thế nhóm hợp cân lường hiện tiền phát khởi rất tôn rất thắng, rất thượng rất diệu, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, vô thượng vô đẳng tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp. Lại đem tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện phải biết: Như vậy, Bồ-tát tùy hỷ hồi hướng các việc phước nghiệp hơn trước đã nói các chúng Bồ-tát đem hữu sở đắc mà làm phương tiện tịnh giới cùng hành các việc phước nghiệp trăm bội ngàn bội, cho đến cực số bội.

Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ-tát kia tịnh giới cùng hành các việc phước nghiệp đem hữu sở đắc mà làm phương tiện. Như vậy Bồ-tát tùy hỷ hồi hướng đem vô sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vả thôi hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chúng các Bồ-tát đem hữu sở đắc mà làm phương tiện, tịnh giới cùng hành các việc phước nghiệp. Giả sử hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Các Bồ-tát này đều trụ đại kiếp số cát Căng-già hằng bị hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già mắng hủy lán nhục, dao gậy gia hại, đem hữu sở đắc mà làm phương tiện thọ hành an nhẫn.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo nhiếp thọ nên đối khắp chư Phật Thế Tôn quá khứ vị lai hiện tại sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các Độc giác sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các Thanh văn sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các hữu tình thí giới tu tánh ba việc phước nghiệp. Tất cả như thế nhóm hợp cân lường hiện tiền phát khởi rất tôn rất thắng, rất thượng rất diệu, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, vô thượng vô đẳng tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp. Lại đem tùy hỷ cùng

hành các việc phước nghiệp như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện phải biết: Như vậy Bồ-tát tùy hỷ hồi hướng các việc phước nghiệp hơn trước đã nói các chúng Bồ-tát đem hữu sở đắc mà làm phương tiện an nhẫn cùng hành các việc phước nghiệp trăm bội ngàn bội, cho đến cực số bội.

Sở dĩ vì sao? Vì Bồ-tát kia an nhẫn cùng hành các việc phước nghiệp đem hữu sở đắc mà làm phương tiện. Như vậy Bồ-tát tùy hỷ hồi hướng đem vô sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vả thôi hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chúng các Bồ-tát đem hữu sở đắc mà làm phương tiện an nhẫn cùng hành các việc phước nghiệp. Giả sử hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Các Bồ-tát này đều trụ đại kiếp số cát Căng-già chẳng ngồi chẳng nằm, hằng chẳng ngủ nghỉ, đem hữu sở đắc mà làm phương tiện thọ hành tinh tiến.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo nhiếp thọ nên đối khắp chư Phật Thế Tôn quá khứ vị lai hiện tại sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các Độc giác sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các Thanh văn sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các hữu tình thí giới tu tánh ba việc phước nghiệp. Tất cả như thế nhóm hợp cân lường hiện tiền phát khởi rất tôn rất thắng, rất thượng rất diệu, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, vô thượng vô đẳng tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp. Lại đem tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện phải biết: Như vậy Bồ-tát tùy hỷ hồi hướng các việc phước nghiệp hơn trước đã nói các chúng Bồ-tát đem hữu sở đắc mà làm phương tiện tinh tiến cùng hành các việc phước nghiệp trăm bội ngàn bội, cho đến cực số bội.

Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ-tát kia tinh tiến cùng hành các việc phước nghiệp đem hữu sở đắc mà làm phương tiện. Như vậy Bồ-tát tùy hỷ hồi hướng đem vô sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vả thôi hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chúng các Bồ-tát đem hữu sở đắc mà làm phương tiện tinh tiến cùng hành các việc phước nghiệp. Giả sử hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Các Bồ-tát này đều trụ đại kiếp số cát Căng-già lìa các tán động, tâm trụ một duyên, đem hữu sở đắc mà làm phương tiện thọ hành tinh lự.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo nhiếp thọ, nên đối khắp chư Phật Thế Tôn quá khứ vị lai hiện tại sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các Độc giác sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các Thanh văn sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các hữu tình thí giới tu tánh ba việc phước nghiệp. Tất cả như thế nhóm hợp cân lường hiện tiền phát khởi rất tôn rất thắng, rất thượng rất diệu, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, vô thượng vô đẳng tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp. Lại đem tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp như thế cùng các hữu

tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện phải biết: Như vậy Bồ-tát tùy hỷ hồi hướng các việc phước nghiệp hơn trước đã nói các chúng Bồ-tát đem hữu sở đắc mà làm phương tiện tinh lự cùng hành các việc phước nghiệp trăm bội ngàn bội, cho đến cực số bội.

Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ-tát kia tinh lự cùng hành các việc phước nghiệp đem hữu sở đắc mà làm phương tiện. Như vậy Bồ-tát tùy hỷ hồi hướng đem vô sở đắc làm phương tiện vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vả thôi hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chúng các Bồ-tát đem hữu sở đắc mà làm phương tiện tinh lự cùng hành các việc phước nghiệp. Giả sử hữu tình mười phương thế giới Tam thiên đại thiên số cát Căng-già đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Các Bồ-tát này đều trụ đại kiếp số cát Căng-già suy nghĩ quán sát tánh tướng các pháp, đem hữu sở đắc mà làm phương tiện thọ hành bát-nhã và các căn lành.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo nhiếp thọ, nên đối

khấp chư Phật Thế Tôn quá khứ vị lai hiện tại sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các Độc giác sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các Thanh văn sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc các hữu tình thí giới tu tánh ba việc phước nghiệp. Tất cả như thế nhóm hợp cân lường hiện tiền phát khởi rất tôn rất thắng, rất thượng rất diệu, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, vô thượng vô đẳng tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp. Lại đem tùy hỷ cùng hành các việc phước nghiệp như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện phải biết: Như vậy Bồ-tát tùy hỷ hồi hướng các việc phước nghiệp hơn trước đã nói chúng các Bồ-tát đem hữu sở đắc mà làm phương tiện bát-nhã và các căn lành cùng hành các việc phước nghiệp trăm bội ngàn bội, cho đến cực số bội.

Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ-tát kia bát-nhã và các căn lành cùng hành các việc phước nghiệp đem hữu sở đắc mà làm phương tiện. Như vậy Bồ-tát tùy hỷ hồi hướng đem vô sở đắc làm phương tiện vậy.

HỘI THỨ TƯ

Phẩm ĐỊA NGỤC Thứ 7

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, phải biết tức là tánh tất cả trí, khéo năng thành xong Nhất thiết trí trí?

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Như vậy, như vậy, như người đã nói.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng làm soi sáng, đều nên kính lễ. Các pháp thế gian chẳng thể nhiếp dơ. Năng trừ mù tối, năng phát ánh sáng. Năng cho lợi an hằng làm dẫn đầu. Kẻ mù bụng mẹ năng làm mắt sáng. Cùng bọn đi tối làm đèn đuốc sáng. Dẫn kẻ lạc lối khiến vào đường chính. Chỉ tánh các pháp tức là Niết-bàn. Rõ tất cả pháp không diệt không sanh, là mẹ các Bồ-tát Ma-ha-tát. Kẻ không nương hộ vì làm nương hộ. Năng trừ tất cả khổ não sanh tử. Khai chỉ các pháp vô tánh làm tánh. Năng khiến chư Phật quay xe pháp vô thượng đủ ba phen mười hai hành tướng.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nên trụ thế nào?

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nên như Phật mà trụ. Suy nghĩ kính thờ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nên như suy nghĩ kính thờ nơi Phật.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lén khởi nghĩ này: Nay Xá-lợi-tử nhân nào duyên gì hỏi Phật việc này? Nghĩ rồi liền hỏi Xá-lợi-tử rằng: Vì nhân duyên nào mà hỏi việc ấy?

Khi ấy, Xá-lợi-tử bảo Đế Thích rằng: Phật Thế Tôn trước nói chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo nhiếp thọ, nên đã khởi tùy hỷ hồi hướng cùng hành các việc phước nghiệp, mau năng chứng được Nhất thiết trí trí, hơn các Bồ-tát thấy hữu sở đắc bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, bát-nhã và các căn lành. Bởi nhân duyên đây nên hỏi việc này.

Kiều Thi Ca! Như bọn đông người mù từ bụng mẹ, hoặc trăm hoặc ngàn, không ai sáng mắt, phương tiện dẫn đem đến chỗ gần hãy chẳng thể tới vào đường chính, hướng năng xa đến tới thành lớn giàu vui. Như vậy, năm Ba-la-mật-đa trước các kẻ mù bụng mẹ, nếu không kẻ sáng mắt Bát-nhã Ba-la-mật-đa dẫn, hãy chẳng thể tới chính đạo Bồ-tát, hướng năng chứng vào thành Tát-bà-nhã.

Kiều Thi Ca! Bồ thí thấy năm Ba-la-mật-đa cần nhờ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, gọi kẻ có mắt. Lại nhờ được Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp thọ, gọi đến bờ kia.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa như dẫn phát sắc thọ tướng hành thức.

Xá-lợi-tử! Như năm thủ uẩn chẳng nên dẫn phát, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phải biết cũng vậy.

Xá-lợi-tử! Như năm thủ uẩn chẳng dẫn phát nên nói gọi dẫn phát. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm cũng lại như thế, chẳng dẫn phát nên nói gọi dẫn phát.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế vì thành pháp chi?

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, đối tất cả pháp trọn không sở thành. Vì đối tất cả pháp vô sở thành, nên mới gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Khi ấy, Thiên Đế Thích bèn thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đâu chẳng thành Nhất thiết trí trí?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm cũng chẳng năng thành Nhất thiết trí trí.

Vì có sao? Kiền Thi Ca! Như có sở đắc chẳng thể thành được vậy. Như có danh tướng chẳng thể thành được vậy. Như có khởi tạo chẳng thể thành được vậy.

Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm vì sao nói thành Nhất thiết trí trí?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối sở dẫn phát Nhất thiết trí trí không sở thành nên nói gọi là thành.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn, rất lạ! Bạch Thiện Thệ, hiếm có! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng vì sanh diệt tất cả pháp nên hiện ra thế gian, chỉ vì thành hoại tất cả pháp nên hiện ra thế gian, mà cùng thế gian làm nhiều ích lớn.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khởi tướng như vậy: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối tất cả pháp hoặc sanh hoặc diệt hoặc thành hoặc hoại, Bồ-tát Ma-ha-tát này tức bèn bỏ xa Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Lại có nhân duyên các Bồ-tát Ma-ha-tát bỏ xa Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế. Nghĩa là khởi tướng này: “Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm vô sở hữu, chẳng chơn thật, chẳng bền chắc, chẳng tự tại”. Bồ-tát Ma-ha-tát này tức bèn bỏ xa Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Sở dĩ vì sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng có chẳng không, chẳng hư chẳng thật, chẳng bền chắc chẳng phải chẳng bền chắc, chẳng tự tại chẳng phải chẳng tự tại, đối tất cả pháp không phân biệt vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Phật nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế vì rõ pháp nào?

Phật bảo: Thiện Hiện! Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế trọn không rõ gì. Sở dĩ vì sao? Ở trong giáo pháp Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đây, chẳng chỉ rõ sắc, cũng chẳng chỉ rõ thọ

tướng hành thức. Chẳng chỉ rõ quả Dự lưu, cũng chẳng chỉ rõ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề. Cũng chẳng chỉ rõ tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tức là rộng lớn Ba-la-mật-đa?

Phật hỏi Thiện Hiện: Người duyên ý nào làm thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tức là rộng lớn Ba-la-mật-đa như thế?

Thiện Hiện đáp rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối sắc chẳng làm lớn làm nhỏ, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm lớn làm nhỏ. Đối sắc chẳng làm nhóm làm tan, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm nhóm làm tan. Đối sắc chẳng làm có sức chẳng làm không sức, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm có sức chẳng làm không sức. Như vậy cho đến đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối Phật đã được Nhất thiết trí trí cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối Phật đã được Nhất thiết trí trí cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối các Như lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm có sức chẳng làm không sức, đối Phật đã được

Nhất thiết trí trí cũng chẳng làm có sức chẳng làm không sức.

Sở dĩ vì sao? Năm uẩn cho đến Nhất thiết trí trí chẳng lớn chẳng nhỏ, chẳng nhóm chẳng tan, chẳng có sức chẳng không sức, vì tất cả pháp tự tánh không vậy. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khởi tướng như thế chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Sở dĩ vì sao? Vì các tướng như thế chẳng phải quả đẳng lưu của Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm không có tướng rằng ta phải độ thoát bấy nhiêu hữu tình vào cõi Vô dư y Bát-niết-bàn. Nếu có tướng này thời gọi là có sở đắc lớn. Chẳng phải có sở đắc năng có thành xong được. Sở dĩ vì sao?

Vì hữu tình vô sanh, nên phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô sanh. Vì hữu tình không tự tánh, nên phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng không tự tánh. Vì hữu tình xa lìa, nên phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng xa lìa. Vì hữu tình chẳng thể nghĩ bàn, nên phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng chẳng thể nghĩ bàn. Vì hữu tình pháp không hoại, nên phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng pháp không hoại. Vì hữu tình không giác biết, nên phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng không giác biết. Vì hữu tình như nghĩa không chứng giác, nên phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa như nghĩa cũng không chứng

giác. Vì hữu tình sức chẳng thành tựu, nên phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sức cũng chẳng thành tựu.

Bạch Thế Tôn! Tôi duyên ý đây nên tác thuyết này: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tức là rộng lớn Ba-la-mật-đa. Sở dĩ vì sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm thành xong được đại sự vậy.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng sâu tin hiểu không nghi không ngờ, cũng chẳng mê lầm, Bồ-tát Ma-ha-tát này chết từ chỗ nào sanh đến trong đây? Hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đã lâu hay là đối thâm pháp nghĩa năng tùy giác rõ?

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này chết từ trong Pháp hội đã thờ chư Phật ở mười phương cõi sanh đến trong đây. Bồ-tát Ma-ha-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đã lâu vô lượng vô số đại kiếp, đối thâm pháp nghĩa năng tùy giác rõ.

Sở dĩ vì sao? Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chết từ trong Pháp hội đã thờ chư Phật cõi phương khác sanh đến nơi đây, Bồ-tát Ma-ha-tát này đã nhiều gần gũi chư Phật Thế Tôn, từng hỏi pháp nghĩa rất sâu; trong đây đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, hoặc thấy hoặc nghe bèn khởi nghĩ này: “Ta nay thấy Phật, nghe Phật nói ra”. Do nhân duyên đây,

nếu nghe tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, lóng nghe thuộc nhĩ căn, cung kính tín thọ nơi thâm pháp nghĩa dứt các nghi ngờ.

Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát này đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, đã lâu nhiều kiếp hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, nên ở đời nay năng thành xong việc này.

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm vì khá lóng nghe, vì khá xem xét, vì khá dẫn phát, vì khá nhớ nghĩ, vì khá chỉ ra, vì khá hiển rõ xứ thời sai khác, vì khá tuyên nói các hành trạng tướng chỉ rõ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chăng?

Phật nói: Chẳng được vậy. Thiện Hiện phải biết: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng phải tự tánh sai khác uẩn giới xứ khá năng chỉ rõ. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp rốt ráo xa lìa. Chẳng phải pháp xa lìa có thể chỉ ra Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm được.

Thiện Hiện phải biết: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm lìa uẩn giới xứ cũng chẳng năng giác được. Sở dĩ vì sao? Vì tức nơi uẩn giới xứ năng giác được các pháp rốt ráo xa lìa, nói tên Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cùng uẩn giới xứ không hai không riêng.

Thiện Hiện phải biết: Tức nơi tất cả pháp rốt ráo không vậy, tánh xa lìa vậy, vắng lặng hẳn vậy, nên gọi bất khả đắc. Tức nơi bất khả đắc nói tên Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện phải biết: Nếu lúc không có tướng, cũng không đẳng tướng thì thiết lời nói, lúc ấy gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát chứa nhóm công hạnh lâu vậy mới năng siêng tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm?

Phật bảo: Thiện Hiện! Đây nên phân biệt, vì căn các Bồ-tát sai khác vậy. Thiện Hiện phải biết: Có Bồ-tát Ma-ha-tát từ sơ phát tâm gặp bạn chơn thiện phương tiện nhiếp thọ liền được tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì có phương tiện khéo léo nên chẳng bóng Chánh pháp, chẳng thấy các pháp có thêm có bớt, thường chẳng xa lìa chánh hạnh Bồ-tát, thường chẳng xa lìa chư Phật Bồ-tát. Hằng trông căn lành, thân tâm thanh tịnh. Nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình, chóng năng chứng được Nhất thiết trí trí.

Có các thiện nam tử Bồ-tát thừa, mặc dù từng được thấy nhiều trăm ngàn Phật, ở chỗ các Phật tu hành phạm hạnh mà hữu sở đắc làm phương tiện, nên chẳng năng tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu

thăm được. Nghe nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm như thế chẳng sanh tin hiểu, liền bèn bỏ đi.

Sở dĩ vì sao? Vì các thiện nam tử Bồ-tát thừa này chỗ Phật quá khứ từng nghe tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm chẳng sanh cung kính, vì chẳng cung kính nên chẳng hằng lắng nghe. Chẳng hằng lắng nghe nên chẳng gần gũi, chẳng gần gũi nên chẳng thỉnh hỏi. Chẳng thỉnh hỏi nên chẳng năng tin hiểu. Vì chẳng năng tin hiểu nên bỏ chúng mà đi. Bởi nhân duyên đây gây làm thêm lớn nghiệp thiếu Chánh pháp. Do sức thói quen đời trước, nay nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm lại bỏ đi nữa! Chẳng sanh cung kính, chẳng năng tín thọ. Vì chẳng tín thọ nên hoặc thân hoặc tâm đều chẳng hòa hợp. Vì chẳng hòa hợp, nên đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa nghĩa thú sâu thăm đây chẳng thể hiểu rõ được. Kia đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa nghĩa thú sâu thăm chẳng tín thọ được, chẳng lắng nghe được, chẳng hiểu rõ được, chẳng xem xét được, nên gây làm thêm lớn nghiệp thiếu Chánh pháp. Bởi nghiệp đây, nên gây làm thêm lớn tội nghiệp ác huệ. Bởi nghiệp đây, nên nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm hủy báng chán bỏ.

Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử Bồ-tát thừa này hủy báng chán bỏ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm, phải biết tức là hủy báng chán bỏ Nhất

thiết trí trí chur Phật ba đời. Bởi nhân duyên đây gây làm thêm lớn ác nghiệp rất nặng. Do vì nghiệp đây nên đọa địa ngục trải lâu nhiều đời chịu các khổ dữ dội.

Nghĩa là vì trọng ác nghiệp thói quen đời trước, nên căn lành giác huệ thấy đều yếu ớt, phước đức mỏng cạn nên tổn mình tổn người. Đối Phật Pháp Tăng tuy có được thành chút phần tin ưa vui muốn, mà vì ngu si nên chẳng thể nghĩ chọn Chánh pháp cạn sâu. Tự đối Đại thừa hủy báng chán bỏ, cũng khiến hữu tình mới học Chánh pháp đối Đại thừa giáo hủy báng chán bỏ, bảo rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng phải thật lời Phật, chẳng nên tu học. Kia đã khiến người hủy báng Bát-nhã, tự đối Bát-nhã càng hủy báng nặng thêm. Kia đã hủy báng sâu nặng Bát-nhã, đối Tát-bà-nhã cũng hủy báng sâu nặng lún.

Do vì sức hủy báng Tát-bà-nhã sâu nặng nên đối Phật Pháp Tăng cũng hủy báng sâu nặng. Bởi đây gây thành ác nghiệp rất nặng. Do nhân duyên ác nghiệp đây lớn thêm đọa đại địa ngục chịu các khổ dữ dội nhiều trăm ngàn năm chẳng giải thoát được. Kia vì tội nặng nên ở thế giới đây từ một địa ngục lớn đến một địa ngục lớn, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi trở đi chịu các khổ dữ dội.

Nếu khi thế giới đây kiếp lửa nước gió tùy khởi lên một, kia vì ác nghiệp nặng vẫn chưa hết, nên chết rồi chuyển sanh thế giới phương khác, cùng đồng loại này trong địa ngục lớn nhiều trăm ngàn năm chịu các khổ dữ dội. Kia vì tội nặng nên ở thế giới phương khác, từ một địa ngục lớn đến một địa ngục lớn, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi trở đi chịu các khổ dữ dội.

Nếu thế giới phương khác khi kiếp lửa nước gió tùy khởi lên một, kia vì ác nghiệp nặng vẫn chưa hết, nên chết rồi chuyển sanh thế giới các phương khác, cùng đồng loại này trong địa ngục lớn nhiều trăm ngàn năm chịu các khổ dữ dội. Kia vì tội nặng nên ở thế giới phương khác kia từ một địa ngục lớn đến một địa ngục lớn, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi trở đi chịu các khổ dữ dội. Cứ như thế lần hồi trải khắp trong địa ngục lớn mười phương chịu các khổ dữ dội.

Nếu các thế giới mười phương khác kia khi kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió khởi lên, kia vì ác nghiệp nặng vẫn chưa hết, nên chết rồi sanh lại trong địa ngục lớn thế giới Kham Nhẫn này. Từ một địa ngục lớn đến một địa ngục lớn, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi trở đi chịu các khổ dữ dội.

Nếu thế giới đây khi kiếp lửa nước gió tùy khởi lên một, kia vì ác nghiệp nặng vẫn chưa hết, nên

chết rồi sanh lại các thế giới khác, trải khắp trong địa ngục lớn mười phương chịu các khổ dữ dội, lộn quanh như thế lâu vô lượng kiếp. Kia tội báng pháp nghiệp thế hơi yếu, từ địa ngục ra đọa thú bàng sanh lần hồi như trước cõi này phương khác nhiều kiếp lộn quanh chịu các thứ khổ. Kia tội báng pháp nghiệp thế mỏng dần, khỏi thú bàng sanh, đọa trong thú quỷ, cõi này phương khác, lần hồi lộn quanh chịu các thứ khổ lâu vô lượng kiếp.

Kia nghiệp báng pháp dư thế sắp hết, thoát thú quỷ đói, sanh đến trong người. Mặc dù được làm người mà ở hàng hạ tiện: mù điếc, câm ngọng, nhiều bệnh nghèo cùng, xấu xí ngoan ngu, người đều khinh chê. Tùy sanh chỗ nào ít vui nhiều khổ, thường chẳng nghe có danh Phật Pháp Tăng. Sở dĩ vì sao? Vì kia các ác nghiệp báng hủy Tam Bảo nên chịu loại quả khổ đầy đủ như vậy.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Tội hủy báng Chánh pháp cùng nghiệp vô gián, hai ác hành này vì tương tự chăng?

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Chớ bảo tội đây tương tự nghiệp vô gián. Sở dĩ vì sao? Năm nghiệp vô gián tuy cảm khổ nặng mà chẳng thể sánh hủy báng Chánh pháp. Nghĩa là kia nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, hủy báng chống

ngịch nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây chẳng phải thật lời Phật nói, chẳng nên tu học, phi pháp phi luật, chẳng phải Đại Sư dạy. Do nhân duyên đây tội kia rất nặng.

Xá-lợi-tử! Người báng pháp này tự báng Chánh pháp, cũng dạy người báng. Tự hoại nơi thân, cũng dạy người hoại. Tự uống thuốc độc, cũng cho người uống. Tự mất quả vui giải thoát, cũng khiến người mất. Tự đem thân mình đủ địa ngục lửa, cũng làm người đủ. Tự chẳng tin hiểu Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, cũng dạy người khiến chẳng tin hiểu. U mê điên đảo tự chìm biển khổ, cũng lôi người chìm theo.

Xá-lợi-tử! Ta đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế hãy chẳng muốn cho kẻ báng Chánh pháp nghe danh tự kia, huống vì kia tuyên nói.

Xá-lợi-tử! Kẻ báng Chánh pháp, Ta hãy chẳng cho các thiện nam tử trụ Bồ-tát thừa nghe danh tự kẻ ấy huống là mắt thấy, đâu cho ở chung.

Xá-lợi-tử! Kẻ báng Chánh pháp, Ta hãy chẳng cho mặc áo Cà sa huống thọ cúng dường. Vì có sao? Xá-lợi-tử! Có các kẻ hủy báng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, phải biết kia tên kẻ hoại Chánh pháp, đọa trong loài đen tối như ốc trâu bản, tự dơ dơ

**người như đồng phân thối. Có các kẻ tin dùng lời
đưa hoại pháp cũng chịu khổ lớn như trước đã nói.**

**Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Duyên nào
N hư Lai chẳng nói kẻ phá hoại Chánh pháp phải
đọa ác thú được thọ hình mạng thân lượng lớn nhỏ?**

**Phật bảo: Xá-lợi-tử! Thôi, chẳng nên nói kẻ
hoại Chánh pháp đời sau phải thọ hình mạng thân
lượng. Sở dĩ vì sao? Nếu Ta nói đủ hình lượng thú
kia, kia nghe kinh sợ phải mưa máu nóng, bèn gây
mất mạng, hoặc khổ gần chết, vì tâm quá lo khổ,
như trúng tên độc, thân khô héo dần như mạ đứt
gốc. Sợ kia nghe nói kẻ báng Chánh pháp sẽ chịu
khổ thân rất xấu như thế, luống tự kinh hoàng chết
mất thân mạng. Ta thương xót kia nên chẳng vì
người nói.**

**Khi đó Xá-lợi-tử lần thứ hai thứ ba thỉnh N hư
Lai nói hình lượng kia để làm minh giới đời sau,
khiến biết báng pháp thân bị khổ lớn chẳng gây tội
này.**

**Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Ta trước đã
nói tội kẻ hoại Chánh pháp chịu khổ ác thú đủ làm
minh giới cho loại ấy đời sau. Các thiện nam tử thấy
nghe Ta nói tội báo báng pháp như trước, thà bỏ
thân mạng quyết chẳng báng pháp, chớ khiến ta đời
sau phải chịu khổ ấy.**

Bấy giờ, Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Có các thiện nam tử thông minh nghe Phật đã nói người báng Chánh pháp phải ở đời sau lâu chịu khổ lớn, nên khéo giữ gìn nghiệp thân ngữ ý. Sở dĩ vì sao? Chớ khiến ta bởi các ác nghiệp ấy mà phải đọa ác thú trong người chịu khổ lâu đời.

Bạch Thế Tôn! Gây làm thêm lớn nghiệp hoại Chánh pháp, đâu chẳng do các ác nghiệp thói quen đời trước ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Đối trong Chánh pháp Tỳ-nại-da của Ta, sẽ có các kẻ xuất gia ngu si. Kia tuy xưng Ta làm bậc Đại Sư, mà đối Ta thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm hủy báng chống nghịch.

Thiện Hiện phải biết: Nếu có hủy báng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, thời là hủy báng Vô thượng Bồ-đề. Nếu có hủy báng Vô thượng Bồ-đề, thời là hủy báng Nhất thiết trí trí. Nếu có hủy báng Nhất thiết trí trí, thời là hủy báng Phật Pháp Tăng bảo. Nếu có hủy báng Phật Pháp Tăng bảo, thời bèn thu nhận vô biên tội nghiệp. Nếu đã có thu nhận vô biên tội nghiệp, thời bèn thu chịu vô biên khổ báo!

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Người ngu si kia bởi mấy nhân duyên hủy báng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế?

**Phật bảo: Thiện Hiện! Do bốn nhân duyên.
Những gì là bốn?**

Một là bị các tà ma làm gió mê lầm vậy.

Hai là đối Pháp sâu thẳm chẳng tin hiểu vậy.

**Ba là chẳng siêng tinh tiến, say đắm năm uẩn,
bị các bè bạn ác thu nhận vậy.**

**Bốn là nhiều ôm giận dữ, vui làm pháp ác, ưa
cất mình cao, khinh đê người xuống vậy.**

**Người ngu si kia đủ bốn nhân duyên như thế
nên hủy báng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, do đầy đời sau
chịu các khổ dữ dội.**

--- o0o ---